

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2024/HS-ST
Ngày 25-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Liễu Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lợi;

Ông Tôn Tiến Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồng Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn và điểm cầu thành phần là Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Hà Văn D1, sinh ngày 20 tháng 9 năm 1991 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn N1, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Nông dân; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Bình M và bà Lộc Thị Đ; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Bản án số 55/2021/HS-ST ngày 29/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm tù về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép, ngày 20/01/2022 chấp hành xong, đã được xóa án tích; chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt, tạm giữ từ ngày 21/02/2024, tạm giam từ ngày 27/02/2024 đến nay; có mặt tại điểm cầu thành phần.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Hà Văn D2, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn N1, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Anh Lương Văn N2; vắng mặt.

- Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần:

1. Ông Phù Trung Tường – Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
2. Ông Triệu Tuấn Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
3. Ông Lưu Xuân T2 – Chiến sỹ thuộc Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Văn D1 nghiện chất ma túy từ năm 2023. Khoảng 10 giờ ngày 21/02/2024, Hà Văn D1 một mình điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 12V1 – 198.** đi từ nhà đến xã T3, huyện V, tỉnh Lạng Sơn với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến khu vực H1 thuộc thôn H2, xã T3, huyện V, tỉnh Lạng Sơn gặp và hỏi mua ma túy với một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết họ tên, địa chỉ); Hà Văn D1 đã mua 500.000 (năm trăm nghìn) đồng được 12 (mười hai) gói ma túy (gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ), tất cả được để trong 01 (một) túi nilon màu trắng. Hà Văn D1 nhận lấy ma túy, cất vào túi áo khoác bên phải đang mặc trên người và điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn C thuộc thôn N3, xã T4, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, thì bị tổ công tác của Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Đoàn Biên phòng N4 kiểm tra, phát hiện và lập biên bản theo quy định.

Tổ công tác đã thu giữ của Hà Văn D1: 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có chứa 12 (mười hai) gói giấy màu trắng có dòng kẻ, trong tất cả các gói giấy đều chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine, được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư có chữ viết tay “QT Hà Văn D1”; tạm giữ 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION biển kiểm soát 12V1-198.**.

Tại Kết luận giám định số 334/KL-KTHS ngày 26/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Chất bột màu trắng có trong 12 (mười hai) gói giấy màu trắng có dòng kẻ đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,414 gam (đã trừ bì)”. (Tại Công văn số 87/PC09 ngày 17/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn khẳng định: “... chất ma túy được gọi là Heroine hoặc Heroin đều là tên gọi của cùng một chất ma túy có tên khoa học là Diacetylmorphine”).

Ngày 08/5/2024, cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô cho anh Hà Văn D2.

Anh Hà Văn D2 trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION biển kiểm soát 12V1-198.** là của anh mua năm 2023, đăng ký xe mang tên anh Hà Văn D2. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 21/02/2024, em trai là Hà Văn D1 hỏi mượn xe để đi ra thị trấn N4 mua xăng, dầu về dự trữ; anh không biết Hà

Văn D1 sử dụng xe để đi mua ma túy. Anh đã nhận lại chiếc xe và không có yêu cầu gì; anh đề nghị xét xử vắng mặt.

Anh Lương Văn N2 trình bày được chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 28/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hà Văn D1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Cáo trạng đã truy tố; bị cáo thừa nhận bản thân tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật; chiếc xe mô tô bị cáo mượn của anh Hà Văn D2, anh Hà Văn D2 không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy; cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô cho anh Hà Văn D2, bị cáo nhất trí không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Văn D1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hà Văn D1 từ 18 tháng đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, toàn bộ các vỏ bao gói. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, đã có lời khai trong hồ sơ; căn cứ theo khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 21/02/2024, Hà Văn D1 bị phát hiện bắt quả tang đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,414 gam chất ma túy Heroine với mục đích để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại

phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hà Văn D1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bản thân bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội, nhưng chỉ vì để có ma túy thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật và dư luận xã hội, để thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo có mẹ đẻ là bà Lộc Thị Đ được tặng thưởng Huy chương vì sự nghiệp giải phóng phụ nữ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về nhân thân: Bị cáo đã bị kết án về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép, tuy đã được xóa án tích nhưng xét thấy có nhân thân không tốt; bị cáo sử dụng chất ma túy từ năm 2023 đến nay, điều này thể hiện bị cáo thiếu tu dưỡng, rèn luyện bản thân.

[7] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 26/4/2024 của Cơ quan điều tra và qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, gia đình thuộc hộ cận nghèo, bản thân nghiện ma túy, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì thư và toàn bộ các vỏ bao gói; là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật không sử dụng được; đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION biển kiểm soát 12V1-198.**, quá trình điều tra xác định là của anh Hà Văn D1, anh Hà Văn D2 không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Hà Văn D2 là phù hợp với quy định.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, xử lý vật chứng và án phí phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ, cơ quan điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này. Anh Hà Văn D2 không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy nên không xem xét xử lý.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn D1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Văn D1 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 21 tháng 02 năm 2024.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng ma túy còn lại sau giám định (0,384 gam chất ma túy Heroin) được để trong 01 (một) phong bì thư niêm phong có chữ viết tay “QT Hà Văn D1” và toàn bộ các vỏ bao gói.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 29/5/2024).

4. Về án phí: Bị cáo Hà Văn D1 phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQĐT CA H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Bộ phận Lưu trữ Hồ sơ CA huyện V;
- CQTHAHS CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. V, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Ng CQLNVLQĐVA;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Liều Thị Hạnh